

Số: /SGDDĐT-GDCTHSSV
V/v báo cáo thống kê giáo dục kỳ đầu
năm học 2023 - 2024

Nam Định, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Giám đốc các trung tâm GDNN-GDTX.

Thực hiện Công văn số 1515/SGDDĐT-GDCTHSSV ngày 30/8/2023 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên, giáo dục thể chất, y tế trường học, công nghệ thông tin năm học 2023-2024; Kế hoạch số 1553/KH-SGDĐT ngày 06/9/2023 về việc Triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, để đảm bảo thời gian và tính thống nhất, chính xác của dữ liệu, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) yêu cầu các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo các mốc thời gian sau:

1. Trước ngày 05/10/2023

Các cơ sở giáo dục (CSGD) mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục khuyết tật:

- Cập nhật đầy đủ các trường thông tin (Trường - Lớp học, Học sinh, Đội ngũ, Phòng học, Ngân sách nhà nước) vào phần mềm Quản lý Nhà trường (QLNT). Thời điểm báo cáo tính đến: **ngày 30 tháng 9 năm 2023**;

- Nộp dữ liệu từ phần mềm QLNT lên hệ thống Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://dongbo.csdl.edu.vn> (Phụ lục 1).

- Truy cập hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://dongbo.csdl.edu.vn> bằng tài khoản đã được cấp: Rà soát; kiểm tra tính thống nhất, chính xác của dữ liệu trên phần mềm QLNT với hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT; gửi yêu cầu duyệt dữ liệu lên phòng GDĐT, Sở GDĐT.

2. Trước ngày 10/10/2023

a) Các phòng GDĐT: Đơn đốc và thực hiện rà soát, kiểm tra, duyệt dữ liệu báo cáo của các CSGD thuộc phạm vi quản lý trên hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://dongbo.csdl.edu.vn>.

b) Các phòng TCCB, GDTrH, GDCN-GDTX: Đơn đốc và thực hiện rà soát, kiểm tra, duyệt dữ liệu báo cáo theo từng lĩnh vực phụ trách của các CSGD trực thuộc, trung tâm GDNN-GDTX trên hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://dongbo.csdl.edu.vn> (Phụ lục 2).

3. Trước ngày 15/10/2023

Các CSGD thực hiện:

- Truy cập hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT thực hiện kết chuyển dữ liệu của đơn vị từ hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://dongbo.csdl.edu.vn> lên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> (Phụ lục 1).

- Rà soát, kiểm tra dữ liệu về Trường - Lớp học, Học sinh, Đội ngũ của đơn vị trên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

- Cập nhật, kiểm tra, rà soát dữ liệu về Phòng học, Ngân sách nhà nước của đơn vị và nộp báo cáo (EMIS, EQMS, sức khoẻ học sinh,...) trên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

4. Trước ngày 20/10/2023

Các Phòng GDĐT thực hiện rà soát, kiểm tra, duyệt dữ liệu báo cáo của các CSGD thuộc phạm vi quản lý và nộp báo cáo (EMIS, EQMS, sức khoẻ học sinh,...) trên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

5. Trước ngày 25/10/2023

Các phòng TCCB, GDMN, GDTH, GDTrH, GDCN-GDTX, KH-TC theo từng lĩnh vực phụ trách thực hiện rà soát, kiểm tra, duyệt dữ liệu báo cáo các phòng GDĐT, các CSGD trực thuộc, các trung tâm GDNN-GDTX trên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

6. Trước ngày 30/10/2023

Phòng GDCTHSSV tổng hợp số liệu và gửi báo cáo về Bộ GDĐT bằng văn bản giấy (có chữ ký, đóng dấu của Giám đốc Sở GDĐT) và qua hệ thống báo cáo trực tuyến tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

Lưu ý: Đối với việc chuyển trường của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh đề nghị 2 đơn vị Viettel Nam Định, VNPT Nam Định phối hợp thực hiện trực tiếp trên 2 phần mềm QLNT (SMAS của Viettel, VnEdu của VNPT) đảm bảo thao tác đơn giản, hiệu quả đối với các CSGD.

Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- VNPT Nam Định;
- Viettel Nam Định;
- Lưu: VT, GDCTHSSV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CHUYÊN VIÊN CÁC ĐƠN VỊ THUỘC SỞ
THỰC HIỆN RÀ SOÁT, KIỂM TRA, DUYỆT DỮ LIỆU
CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC, PHÒNG GDĐT
VÀ NỘP BÁO CÁO TRÊN CSDL TOÀN NGÀNH THEO TỪNG LĨNH VỰC**
(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-GDCTHSSV ngày tháng năm 2023)

Tên đơn vị	Họ và tên	Số điện thoại	Lĩnh vực rà soát, kiểm tra, duyệt và nộp dữ liệu báo cáo
TCCB	Đình Trọng Khoa	0912.443634	Dữ liệu về Đội ngũ
KHTC	Phạm Đình Trưởng	0918.976616	Dữ liệu về Phòng học, Ngân sách nhà nước
GDMN	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	0912.968295	Dữ liệu về Trường-Lớp, Học sinh của các CSGD Mầm non
GDTH	Phạm Hồng Thái	0917.879969	Dữ liệu về Trường-Lớp, Học sinh của các trường Tiểu học
GDTrH	Nguyễn Huy Công	0914.377566	Dữ liệu về Trường-Lớp, Học sinh của các trường THCS, THPT
GDCN-GDTX	Nguyễn Thế Huyền	0936.775565	Dữ liệu về Trường-Lớp, Học sinh các Trung tâm trực thuộc, Trung tâm GDNN-GDTX
GDCTHSSV	Ngô Sỹ Công	0918.866556	Đầu mối, hỗ trợ chung trên hệ thống

PHỤ LỤC

Một số nội dung mới và yêu cầu rà soát đảm bảo chất lượng thông tin báo cáo thống kê, khắc phục một số tồn tại của các kỳ báo cáo thống kê của năm học 2022-2023:

1. Khai báo bổ sung ở các cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ hồ sơ trường chỉ tiêu “Trường có tổ chức học trực tuyến”, theo khái niệm: Trường học có tổ chức học trực tuyến là trường có hệ thống dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp hoặc thay thế dạy học trực tiếp giúp cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục. Học tập trực tuyến (hay còn gọi là elearning/online learning) là phương thức học tập có sử dụng kết nối mạng để phục vụ học tập, lấy tài liệu học, trao đổi giao tiếp giữa người học với nhau và với giáo viên.

2. Thông tin về tên CSGD được đặt theo quy định thống nhất (đúng quy cách, đúng chính tả) trên phần mềm QLNT, hệ thống CSDL ngành của Sở GDĐT, Bộ GDĐT:

- Đối với các CSGD mầm non:

+ Trường công lập, ngoài công lập: **Trường + MN/MG/NT + tên riêng (tên xã/phường/thị trấn)**

Ví dụ: Trường MN Ngô Quyền, Trường MN Sao Vàng, Trường MN Hải Vân, Trường MN TT Cồn, Trường MN TT Yên Định, Trường TH Nam Lợi, Trường TH TT Nam Giang, Trường MN Hoa Ban Trắng, Trường MN Hạnh Phúc,...

+ CSGD mầm non độc lập: **Nhóm trẻ độc lập (NTĐL)/Lớp mẫu giáo độc lập (MGĐL)/Lớp mầm non độc lập (MNĐL) + tên riêng (tên xã/phường/thị trấn)**

Ví dụ: NTĐL Sơn Ca, Lớp MNĐL Đá Quý,...

Đặc biệt: Lớp MNĐL Tuổi Thần Tiên (TP. Nam Định), Lớp MNĐL Tuổi Thần Tiên (Nam Trực).

- Đối với các CSGD tiểu học: **Trường + TH + tên riêng (tên xã/phường/thị trấn)**

Ví dụ: Trường TH Chu Văn An, Trường TH Kim Đồng, Trường TH Hải Vân, Trường TH TT Cồn, Trường TH TT Yên Định, Trường TH Nam Lợi, Trường TH TT Nam Giang,...

Đặc biệt: Trường trẻ em khuyết tật Giao Thủy.

- Đối với các CSGD trung học cơ sở: **Trường + THCS + tên riêng (tên xã/phường/thị trấn)**

Ví dụ: Trường THCS Hàn Thuyên, Trường THCS Trần Đăng Ninh, Trường THCS Hải Sơn, Trường THCS TT Cồn, Trường THCS TT Yên Định, Trường THCS Nam Tiến, Trường THCS TT Nam Giang,...

- Đối với các CSGD trung học phổ thông: **Trường + THPT + tên riêng**

Ví dụ: Trường THPT Lý Tự Trọng, Trường THPT Giao Thủy C, Trường THPT A Hải Hậu, Trường THPT C Hải Hậu, Trường THPT Trần Nhật Duật,...

Đặc biệt: Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong.

- Đối với các CSGD giáo dục thường xuyên: **Trung tâm + GDTX/GDNN-GDTX) + huyện/tỉnh (nếu có) + tên huyện/tên riêng (trường hợp đặc biệt khác)**

Ví dụ: Trung tâm GDTX tỉnh Nam Định, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Xuân Trường,

2. kê khai đầy đủ các thông tin chỉ tiêu phát triển bền vững SDG trong hồ sơ trường như: có sử dụng máy tính, internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống,...;

3. kê khai đầy đủ thông tin về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; số CCCD, số định danh cá nhân; số điện thoại, số CCCD của cha, mẹ, người giám hộ...;

4. kê khai đầy đủ thông tin về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, số CCCD...

5. Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin, quy mô trường, quy mô học sinh, quy mô học sinh theo tuổi, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục của tỉnh/thành phố, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,...).

6. Đối với các cơ sở giáo dục đã thực hiện kê khai thông tin cho năm học 2022-2023 trước thời điểm ngày 30/9/2022 cần kê khai bổ sung, rà soát lại thông tin theo các yêu cầu nêu trên (từ mục 5.1 đến 5.4.) và nộp lại báo cáo thống kê lên cấp trên.